

NGÀNH CÔNG THƯƠNG QUẢNG BÌNH - 30 NĂM HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

PHAN VĂN THƯỜNG

Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Quảng Bình

Năm 2019, tỉnh Quảng Bình vừa tròn 30 năm tái lập. Ngay từ những ngày đầu tái lập tỉnh, phát huy truyền thống quê hương Quảng Bình “Hai giỏi”, Ngành Công Thương Quảng Bình luôn bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh trên cơ sở các tiềm năng thế mạnh về nguồn tài nguyên, lao động, cùng với nỗ lực phấn đấu của các doanh nghiệp, cán bộ, công nhân viên chức và người lao động trong toàn ngành nên hoạt động sản xuất công nghiệp và kinh doanh thương mại đã có những bước phát triển vượt bậc, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Sản xuất công nghiệp, thương mại liên tục tăng trưởng với tốc độ khá cao, là ngành có tốc độ tăng trưởng cao nhất, trở thành ngành kinh tế trọng điểm, tạo động lực cho sự phát triển nền kinh tế tỉnh Quảng Bình, góp phần quan trọng thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết công ăn việc làm, tăng nguồn thu ngân sách. Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) giai đoạn năm 1990-2019 tăng bình quân 14,1% mỗi năm, quy mô giá trị tăng gấp 46 lần so với năm 1990. Trong cơ cấu kinh tế GRDP của tỉnh, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng năm 1990 chiếm 19,2%, tăng dần qua các năm và đến năm 2019 chiếm 26,7%. Thương mại nội địa tăng bình quân 20,5%/năm, tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tăng gấp 223 lần so với năm 1990. Thu ngân sách từ sản xuất công nghiệp và thương mại chiếm trên 90% thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, một số doanh nghiệp có số nộp ngân sách cao từ 100-250 tỷ

đồng/năm như Công ty Hưng Phát, Công ty Xăng dầu Quảng Bình, Công ty Bia Hà Nội Quảng Bình.

Có thể nói, kể từ sau khi tái lập tỉnh, sản xuất công nghiệp thực sự khởi sắc và phát triển mạnh mẽ về quy mô và chất lượng. Khi chia tách tỉnh, ngành công nghiệp với quy mô nhỏ bé, chỉ có hơn 10 nhà máy, xí nghiệp như: Cơ khí 3/2, sửa chữa ô tô A3, tàu thuyền X200, Đất Đền, rượu Bồng Lai, xi măng Áng Sơn, gạch ngói 1/5, bát sứ Đồng Hới... với công nghệ cũ kỹ từ những năm thập kỷ 70, yếu về năng lực sản xuất và tài chính, nhiều xí nghiệp đứng bên bờ vực phá sản, giải thể. Tiêu thủ công nghiệp có 4.643 cơ sở, chủ yếu là các HTX tiêu thủ công nghiệp và hộ cá thể với các ngành nghề chế biến nông lâm thủy sản, may mặc... Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) năm 1990 là 271,7 tỷ đồng. Sau 30 năm tái lập tỉnh, bức tranh ngành công nghiệp Quảng Bình đã có nhiều thay đổi về sắc màu và diện mạo. Nhiều nhà máy công nghiệp đã được đầu tư có quy mô lớn, công nghệ tiên tiến hiện đại như: Xi măng Sông Gianh 1,4 triệu tấn, Xi măng Văn Hóa 1,6 triệu tấn clinker, Xi măng Vạn Ninh 0,7 triệu tấn, gạch Ceramic 02 triệu m², bia Hà Nội Quảng Bình 20 triệu lít, các nhà máy sản xuất phân bón vi sinh, phân NPK, chế biến gỗ, các nhà máy may Hà Quảng, may S&D, may Lệ Thủy với quy mô từ 1.000 - 2.000 công nhân/nhà máy... Tiêu thủ công nghiệp từng bước phát triển khá, đã du nhập phát triển thêm nhiều ngành nghề như mây tre đan, nón lá, mộc mỹ nghệ, cơ khí sửa chữa, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến hải sản..., giải quyết nhiều việc làm, tạo thu nhập cho lao



Nhà máy Xi măng Văn Hóa, công suất 1,6 triệu tấn clinker/năm đưa vào hoạt động năm 2013

động nông thôn. Tỉnh cũng đã quan tâm đầu tư hình thành các khu kinh tế, khu công nghiệp như: Khu kinh tế Cửa khẩu Cha Lo, Khu kinh tế Hòn La và 08 khu công nghiệp: Tây Bắc Đồng Hới, Bắc Đồng Hới, Hòn La, Tây Bắc Quán Hàu và Cam Liên đã thu hút nhiều nhà máy có công nghệ mới, thiết bị hiện đại, khai thác tốt thế mạnh sẵn có của địa phương để phát triển sản xuất công nghiệp. Giá trị sản xuất công nghiệp năm 2019 đạt 12.350 tỷ đồng, bình quân giai đoạn 1990-2019 tăng 14,1%/năm; trong đó: công nghiệp khai khoáng tăng 14,1%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 14,2%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 10,1%; công nghiệp cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải tăng 15,4%/năm.

Công tác xúc tiến đầu tư được chú trọng, tỉnh đã tổ chức nhiều hội nghị xúc tiến đầu tư

trong nước, nước ngoài và tại tỉnh. Nhờ vậy đã có nhiều nhà đầu tư, tập đoàn, tổng công ty trong và ngoài nước có năng lực và kinh nghiệm như Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Vingroup, Sài Gòn Co.op, Tập đoàn Ayala Philippine, SCG Thái Lan, Hàn Quốc... đã đến nghiên cứu, đầu tư các dự án phát triển công nghiệp. Đến nay đã có nhiều dự án đầu tư mới đi vào hoạt động, phát huy hiệu quả như: Nhà máy Bia Hà Nội - Quảng Bình, Xi măng Sông Gianh, Văn Hóa, Vạn Ninh; các nhà máy chế biến gỗ và dăm gỗ, các nhà máy sản xuất phân bón vi sinh và NPK, may xuất khẩu; các Trung tâm thương mại Vincom Đồng Hới, Siêu thị Co.opmart; các dự án đường dây và trạm 500KV, 220KV, 110KV... Đặc biệt hiện nay đang triển khai đầu tư dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I và II, các dự án năng

lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió, sinh khối...), chế biến gỗ OKAL, MDF, chế biến thủy sản... đã và sẽ đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, góp phần thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, từng bước khẳng định được vai trò là ngành trọng điểm, tạo động lực phát triển của nền kinh tế, giải quyết việc làm và tạo nguồn thu cho ngân sách tỉnh.

Cùng với phát triển công nghiệp, hoạt động thương mại, dịch vụ trên địa bàn tỉnh đã có những bước chuyển biến mạnh mẽ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng liên tục qua các năm, đến năm 2019 đạt 25.920 tỷ đồng, gấp 223,6 lần so với năm 1990, tốc độ tăng bình quân 20,5%/năm. Mức bán lẻ bình quân đầu người cũng tăng lên đáng kể từ 0,17 triệu đồng/người năm 1990 tăng lên 28,7 triệu đồng/người năm 2019.

Quy mô, số lượng doanh nghiệp, cơ sở vật chất hạ tầng thương mại và lực lượng lao động thương mại ngày càng tăng. Năm 1990, toàn tỉnh có 4.087 cơ sở kinh doanh thương mại, trong đó 43 doanh nghiệp và 3.900 cơ sở kinh doanh cá thể thì đến năm 2019 có 57.228 cơ sở, tăng 14 lần so với năm 1990; trong đó 2.650 doanh nghiệp (tăng 62 lần) và 54.600 cơ sở kinh doanh cá thể (tăng 14 lần). Về lực lượng lao động, năm 1990 toàn tỉnh chỉ có 8.500 người tham gia hoạt động thương mại, đến năm 2019 tăng lên 98.100 người, tăng 11,5 lần. Cơ sở vật chất hạ tầng thương mại đã được quan tâm đầu tư theo hướng ngày càng hiện đại, văn minh và tiện ích phục vụ tốt nhu cầu mua sắm của nhân dân và du khách. Tính đến thời điểm hiện nay, toàn tỉnh có 01 trung tâm thương mại, 07 siêu thị và 152 chợ (trong đó: 5 chợ hạng I, 20 chợ hạng II và 127 chợ hạng III). Ngoài ra, tại các khu vực đô thị, thị trấn, thị tứ đã hình thành một số mô hình kinh doanh siêu thị nhỏ, cửa hàng tiện ích và cửa hàng tự chọn. Hệ thống kho bãi được đầu tư nâng cấp, mạng lưới kinh doanh được mở rộng xuống tận cơ sở, địa bàn

khu dân cư, vùng cao miền núi đã làm tốt vai trò cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng, thu mua tiêu thụ sản phẩm cho bà con nông dân và các làng nghề. Hàng hóa trên thị trường phong phú, đa dạng, việc mua bán thuận lợi, thị trường giá cả ổn định đáp ứng tốt nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của các tầng lớp nhân dân.

Hoạt động xuất nhập khẩu cũng có những bước tiến mới, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 1990 là 11 triệu USD thì đến năm 2019 đạt 300 triệu USD, tăng 27,2 lần. Thị trường xuất khẩu trước đây chủ yếu sang các nước Đông Âu với các sản phẩm: Mặt mây lục giác, chổi đốt, lạc nhân... đến nay được mở rộng ra gần 20 quốc gia và vùng lãnh thổ, với nhiều chủng loại sản phẩm như: Clinker, may xuất khẩu, phân vi sinh, gỗ ghép thanh, dăm gỗ, hải sản, tinh bột sắn, titan, cao su, nhựa thông... Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là nguyên vật liệu để phục vụ sản xuất; máy móc, thiết bị để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và một số hàng tiêu dùng.

Công tác quản lý nhà nước ngày càng được tăng cường, ngành công thương đã xây dựng trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp và xúc tiến thương mại thuộc lĩnh vực quản lý của ngành; xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, quy hoạch, kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại phù hợp sát với với tình hình, đặc điểm của địa phương. Chủ động phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại; thực hiện có hiệu quả các giải pháp để thu hút đầu tư, tháo gỡ khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện cho các dự án của ngành sớm triển khai, hoàn thành đi vào hoạt động. Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo, thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo thuận lợi cho nhân dân và doanh nghiệp khi giải quyết công việc.



Siêu thị Co.opmart Quảng Bình hoàn thành đưa vào hoạt động tháng 1/2016

Lực lượng quản lý thị trường đã phát huy vai trò, trách nhiệm của mình với những cách làm thiết thực, hiệu quả góp phần ổn định thị trường, giá cả, tạo sự cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi cho doanh nghiệp và người tiêu dùng, tạo được niềm tin cho nhân dân. Đặc biệt, trong thời gian vừa qua, đã phối hợp với các ngành, các địa phương thực hiện tốt công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm... thực hiện niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết tại các khách sạn, nhà hàng, cơ sở kinh doanh du lịch, lưu trú, các chợ và quầy bán thuốc chữa bệnh, hàng bách hóa.

Với những kết quả đạt được 30 năm qua, Ngành Công Thương đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý: Năm 2000, Ty Công nghiệp Quảng Bình được phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước; năm 2002, Sở Công nghiệp và Sở Thương mại được tặng Huân

chương Lao động hạng Hai; năm 2014, Sở Công Thương được tặng Huân chương Lao động hạng Nhất... Nhiều doanh nghiệp trong ngành cũng được tặng thưởng: Danh hiệu Anh hùng Lao động trong thời kỳ đổi mới, Huân chương Độc lập, Huân chương Lao động, danh nhân Việt Nam tiêu biểu, Lá cờ đầu của Ngành Công Thương... Đó là sự ghi nhận những cống hiến lớn lao của bao thế hệ cán bộ, công nhân viên Ngành Công Thương Quảng Bình.

Trên chặng đường tới, trong bối cảnh hội nhập kinh tế thế giới ngày một sâu rộng, đặc biệt khi Việt Nam tham gia các hiệp định thương mại tự do và Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương... sẽ xuất hiện nhiều cơ hội, thuận lợi mới nhưng cũng đan xen không ít các khó khăn thách thức sẽ tác động lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp cũng như tốc độ tăng trưởng của ngành.

Trong những năm tới, Ngành Công Thương sẽ ưu tiên tập trung phát triển các ngành công

ngiệp có lợi thế cạnh tranh như: Chế biến nông, lâm, thủy sản; dệt may; công nghiệp điện và năng lượng tái tạo; sản xuất vật liệu xây dựng; các dự án có công nghệ cao, thiết bị tiên tiến hiện đại, thân thiện với môi trường. Đây là các ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh để đẩy nhanh tốc độ phát triển, đưa công nghiệp trở thành ngành trọng điểm, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Tiếp tục phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng thương mại, nâng cao chất lượng dịch vụ, thực hiện kết nối cung cầu, hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân tiêu thụ sản phẩm, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, ổn định thị trường giá cả đáp ứng nhu cầu vật tư, hàng hóa cho sản xuất và tiêu dùng của nhân dân.

Mục tiêu phấn đấu đến năm 2030: Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh năm 2010) đạt 51.000 tỷ đồng, bình quân giai đoạn 2021-2030 tăng 14,2%, trong đó: giai đoạn 2021-2025 tăng 15,7%/năm và giai đoạn 2025-2030 tăng 12,7%/năm. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ giai đoạn 2021-2030 tăng bình quân mỗi năm 12,8%, trong đó: giai đoạn 2021-2025 tăng 12,4%/năm, giai đoạn 2026-2030 tăng 11,0%/năm. Kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa đạt 1.000 triệu USD.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu trên, Ngành Công Thương tập trung thực hiện một số giải pháp cụ thể sau:

Thứ nhất, tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các Sở, ngành và địa phương liên quan tập trung tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, khai thác tốt công suất của các nhà máy sản xuất công nghiệp hiện có như xi măng, bia, may xuất khẩu...; phát triển các ngành công nghiệp mà tỉnh có lợi thế cạnh tranh như: dệt may, chế biến gỗ và thủy sản, năng lượng tái tạo. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại hỗ trợ các cơ sở sản xuất tiểu thủ công nghiệp và ngành nghề nông thôn phát triển các mặt hàng có thế mạnh như: chế biến

hải sản, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng lưu niệm phục vụ du lịch và xuất khẩu.

Thứ hai, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án công nghiệp lớn đang triển khai: Nhà máy Nhiệt điện Quảng Trạch I và II công suất 2.400MW, dự án điện gió B&T 252MW của Tập đoàn Ayala Philippine, các dự án điện mặt trời của Tập đoàn Dohwa - Hàn Quốc, Tập đoàn Sơn Hải, chế biến gỗ OKAL, MDF; các dự án đường dây và trạm biến áp 500-220-110KV theo quy hoạch điện. Tiếp tục xúc tiến triển khai các dự án: điện mặt trời, điện gió, điện sinh khối, dệt may, chế biến gỗ, chế biến thủy sản.

Thứ ba, thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, nông dân đầu tư đổi mới công nghệ, tham gia vào chuỗi giá trị trong quá trình sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; khuyến khích sử dụng hàng hóa do các doanh nghiệp trong tỉnh sản xuất; tăng cường công tác quản lý thị trường, đảm bảo cân đối cung - cầu các mặt hàng thiết yếu nhằm bình ổn thị trường, giá cả.

Thứ tư, đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa và công khai các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi và nhanh nhất cho các tổ chức, cá nhân và nhà đầu tư khi đến giao dịch giải quyết công việc, nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư phát triển các dự án công nghiệp và thương mại của tỉnh.

Phát huy những thành quả đạt được, tập thể cán bộ, công nhân viên chức và người lao động Ngành Công Thương Quảng Bình quyết tâm vượt qua những khó khăn thách thức, thi đua thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch trong giai đoạn mới, nhằm phấn đấu sớm đưa ngành công thương thực sự trở thành ngành trọng điểm, tạo động lực phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, góp phần đưa Quảng Bình phát triển nhanh và bền vững ■